

Số: 11285 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2017

THÔNG BÁO

Về việc hướng dẫn một số thủ tục liên quan đến đơn đăng ký nhãn hiệu

Để tạo thuận lợi cho người nộp đơn trong việc đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, Cục Sở hữu trí tuệ hướng dẫn áp dụng một số thủ tục liên quan đến việc chuẩn bị đơn đăng ký nhãn hiệu như sau:

I. Đối với việc phân loại sản phẩm/dịch vụ trong đơn

Việc phân nhóm các sản phẩm/dịch vụ có tên dưới đây sẽ được thực hiện như sau:

1. Sản phẩm “há cảo” thuộc nhóm 30;
2. Sản phẩm “chao” thuộc nhóm 29. Nếu đề “chao” ở nhóm 30 phải ghi rõ là “chao (gia vị)”;
3. Sản phẩm “nước mắm” thuộc nhóm 29. Nếu đề “nước mắm” ở nhóm 30 phải ghi rõ là “nước mắm (gia vị)”;
4. Sản phẩm “chè” trong nhóm 30 được hiểu là “chè (trà)”. Trường hợp người nộp đơn đăng ký sản phẩm “chè” không phải là “chè (trà)” cần làm rõ là loại chè gì (ví dụ: chè ngô, chè bưởi...);
5. Sản phẩm “mủ trôm” và các sản phẩm tương tự thuộc nhóm 02 nếu ở dạng thô, thuộc nhóm 03 nếu được sử dụng như mỹ phẩm, thuộc nhóm 17 nếu ở dạng bán thành phẩm;
6. Sản phẩm “ống bô xe máy” hoặc “ống giảm thanh” hoặc “thiết bị giảm thanh cho động cơ của phương tiện giao thông trên bộ” thuộc nhóm 07 (lưu ý: Tại Thông báo số 1849/SHTT ngày 17/9/2010, sản phẩm này thuộc nhóm 12);
7. Sản phẩm “quần áo bảo hộ lao động” thuộc nhóm 25; sản phẩm “quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn” thuộc nhóm 09;
8. Dịch vụ “mua bán đồ/ thiết bị điện, đồ/ thiết bị điện tử, đồ/ thiết bị điện gia dụng...” trong nhóm 35 cần liệt kê cụ thể (ví dụ: “dịch vụ mua bán đồ điện: dây điện, ổ cắm điện”, “dịch vụ mua bán đồ điện gia dụng: máy giặt, tủ lạnh”);
9. Dịch vụ “mua bán hàng hóa trên trang thông tin điện tử (trang web)” thuộc nhóm 35 và cần liệt kê cụ thể. Dịch vụ “cung cấp trang thông tin điện tử (trang web)” thuộc nhóm 42;
10. Dịch vụ “mua bán bản quyền các chương trình truyền hình/mua bán bản quyền phát sóng” thuộc nhóm 45;



11. Dịch vụ “cung cấp thông tin trên trang web” về lĩnh vực nào được phân loại cùng nhóm với lĩnh vực mà thông tin đó cung cấp (ví dụ: “cung cấp thông tin về vận tải qua (một) trang web” thuộc nhóm 39). Dịch vụ “cung cấp trang web” có chứa thông tin về bất cứ lĩnh vực nào đều thuộc nhóm 42;

12. Dịch vụ “lập dự án” về lĩnh vực nào được phân loại cùng nhóm với lĩnh vực của dự án đó (ví dụ: “lập dự án kinh doanh” thuộc nhóm 35, “lập dự án đầu tư tài chính” thuộc nhóm 36, “lập dự án kỹ thuật” thuộc nhóm 42);

13. Dịch vụ “lập báo cáo” về lĩnh vực nào được phân loại cùng nhóm với lĩnh vực của báo cáo đó (ví dụ: “lập báo cáo kinh doanh” thuộc nhóm 35, “lập báo cáo tài chính” thuộc nhóm 36, “lập báo cáo kỹ thuật” thuộc nhóm 42);

14. Dịch vụ “quản lý dự án” về lĩnh vực nào được phân loại cùng nhóm với lĩnh vực của dự án đó (ví dụ: “quản lý dự án kinh doanh” thuộc nhóm 35, “quản lý dự án tài chính” thuộc nhóm 36, “quản lý dự án kỹ thuật” thuộc nhóm 42);

15. Dịch vụ “phòng trà có biểu diễn ca nhạc” thuộc nhóm 43; dịch vụ “biểu diễn ca nhạc (tại) phòng trà” thuộc nhóm 41;

16. Dịch vụ “tổ chức tiệc cưới (nghi lễ)” thuộc nhóm 45; dịch vụ “tổ chức tiệc cưới (cung cấp thức ăn và đồ uống)” thuộc nhóm 43;

17. Dịch vụ do đại lý (môi giới) làm thủ tục hải quan cung cấp (ví dụ: “khai thuê hải quan”, “kê khai hải quan”...) thuộc nhóm 36;

18. Một số bộ phận/phụ tùng xe máy/xe cộ được phân nhóm như sau:

a) *Nhóm 7:*

Cần khởi động (giò đạp)/trục khởi động/trục số xe máy

Vòng găng quả nén (xéc-măng) dùng cho xe máy và động cơ

Bugì/Chụp bugì/nắp chụp bugì/tầu bugì

Quạt nén (piston) dùng cho xe máy

Xi lanh dùng cho động cơ xe máy/nắp xi lanh (đầu bò xi lanh) của động cơ

Vòng bi/bạc đạn

Chổi than (điện)

Pít-tông (piston) (bộ phận của máy hoặc động cơ)

Tay biên

Buồng đựng xăng ở chế hòa khí

Mô-tơ (củ đề)/lõi mô-tơ đề/đĩa đề/cốc đề/xích cam/xích đề/bi đề/bánh răng đề

Dây ga/dây le

Cốc lọc xăng (bộ phận của chế hòa khí)

Cơ cấu căng xích cam

b) *Nhóm 09:*

Cuộn đèn điện

Bộ dây điện (dùng cho xe máy và xe có động cơ)

Rơ-le đề/rơ-le nhảy
Dây điện sườn/thót bộ khởi động điện
Mô bin sườn/bô bin sườn (tiếng Pháp: bobine/tiếng Anh: coil)/bô bin lửa
Cuộn cao áp
Cuộn điện chỉnh lưu (dùng cho xe máy và xe có động cơ)
Cuộn nổ (dùng trong khởi động xe máy)
Cái/bộ điều khiển đánh lửa (cụm IC) dùng cho xe máy và xe có động cơ
Kích đèn
IC/giắc cắm/giắc cắm nạp
Cụm công tắc (công tắc xi nhan/công tắc đèn)
Nút công tắc rời trên bảng điều khiển xe máy
Phao báo xăng
Dây của đồng hồ công-tơ-mét.

II. Các thủ tục khác

1. *Đối với đơn đăng ký nhãn hiệu:* Người thuộc tổ chức, có ký tên, ghi rõ chức vụ và đóng dấu của tổ chức đó trong Tờ khai, không bắt buộc phải có Giấy ủy quyền của Người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho người đó ký (ví dụ: Phó Giám đốc công ty ký tên và đóng dấu trong Tờ khai không cần Giấy ủy quyền của Giám đốc).

2. *Đối với mẫu nhãn hiệu có hình ảnh cá nhân:* Nếu xác định được đó là hình/ảnh chân dung của cá nhân thì phải có văn bản đồng ý cho phép sử dụng hình/ảnh của cá nhân đó (có xác nhận chữ ký của cá nhân của Ủy ban nhân dân phường/xã). Nếu cá nhân đó là chủ đơn thì không cần có sự xác nhận chữ ký, nhưng phải nộp bản sao của giấy tờ tùy thân (ví dụ: chứng minh thư nhân dân). Nếu không có các văn bản nêu trên thì người nộp đơn không được đưa hình/ảnh cá nhân đó vào mẫu nhãn hiệu.

3. *Đối với việc đếm sản phẩm để tính phí:* Sản phẩm “Phụ tùng/linh kiện/cụm chi tiết thay thế” của sản phẩm bất kỳ trong nhóm tương ứng đều được tính tương đương với 01 đơn vị sản phẩm (ví dụ: “xe ô tô, xe máy, xe đạp và phụ tùng của chúng” được tính là 06 sản phẩm; “máy ảnh và linh kiện” được tính là 02 sản phẩm).

Các thủ tục nêu trên sẽ được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.

Trong quá trình áp dụng, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời cho Cục Sở hữu trí tuệ để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ KH&CN (để báo cáo);
- Các Sở KH&CN;
- Các Tổ chức dịch vụ đại diện SHCN;
- Lãnh đạo Cục;
- Các đơn vị: NH1, NH2, CDNH, TTKN, ĐK, PCCS, VP2, VP3;
- TT (để công bố và đăng tải trên trang web);
- Lưu: VT.

